

NGHIÊN CỨU KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CÔNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHO KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP Ở VIỆT NAM

NGUT.PGS.TS. Ngô Thanh Hoàng*

Bài viết này nhằm nghiên cứu, tổng hợp các lý thuyết về kế toán quản trị công, như khái niệm, đặc điểm, vai trò của kế toán quản trị công, nội dung của kế toán quản trị công và đặc biệt là các lý luận mới về kế toán quản trị công trong hệ thống lý luận về quản lý công mới (New Public Management - NPM). Phân tích thực trạng kế toán hành chính sự nghiệp (HCSN) ở Việt Nam từ đó đề xuất cho những thay đổi đảm bảo phù hợp với tiến trình phát triển kế toán quản trị công mới cũng như yêu cầu của chiến lược tài chính, kế toán Việt Nam đến 2030, những đề xuất phục vụ các mục tiêu hiệu quả, hiệu lực, công khai, minh bạch, và tự chủ tài chính trong đơn vị sự nghiệp công.

• Từ khóa: kế toán quản trị công; kế toán hành chính sự nghiệp, quản lý công mới.

This article aims to study and synthesize theories on Public Management Accounting, such as the concept, characteristics, role of Public Management Accounting, the content of Public Management Accounting and especially new theories on Public Management Accounting in the theoretical system of New Public Management (NPM). Analyze the current situation of Public Administration Accounting (HCSN) in Vietnam, thereby proposing changes to ensure compliance with the development process of new Public Management Accounting as well as the requirements of Vietnam's financial and accounting strategy to 2030, proposals to serve the goals of efficiency, effectiveness, publicity, transparency, and financial autonomy in public service units.

• Key words: public management accounting; public administration accounting, new public management.

Ngày gửi bài: 26/10/2024

Ngày gửi phản biện: 10/11/2024

Ngày nhận và sửa sau phản biện: 30/11/2024

Ngày chấp nhận đăng: 05/12/2024

Ngày nay, khoa học quản lý ngày càng phát triển, nhu cầu thông tin đối với kế toán quản trị không chỉ dừng lại ở mặt định lượng mà còn cả ở mặt định tính. Kế toán quản trị công gắn chặt với mục tiêu của tổ chức công trong khu vực nhà nước và nhiệm vụ của mỗi tổ chức công.

Mục tiêu của mỗi tổ chức công thường là: Đảm bảo kế hoạch hoạt động với chất lượng cao, tối đa hóa phúc lợi xã hội, tối thiểu hóa chi phí, duy trì và phát triển ổn định, bền vững, đáp ứng tối đa nhu cầu hàng hóa, dịch vụ công cộng cho dân chúng, đảm bảo an ninh, quốc phòng...

Tóm lại, những điểm chung về kế toán quản trị công là:

- Là một hệ thống cung cấp các thông tin phục vụ quản lý trong lĩnh vực công;

- Trợ giúp nhà quản lý trong việc điều hành và kiểm soát hoạt động của tổ chức nhằm đạt được các mục tiêu của tổ chức;

- Đo lường hiệu quả hoạt động của các nhà quản lý và các bộ phận, đơn vị trực thuộc trong tổ chức

- Những người sử dụng thông tin thường là những đối tượng bên trong tổ chức, đơn vị.

Với những phân tích trên giáo trình Kế toán quản trị công của Học viện Tài chính đưa ra khái niệm kế toán quản trị công như sau: "Kế toán quản trị công là khoa học, nghệ thuật về cung cấp, đánh giá và phân tích thông tin kinh tế, tài chính trong quá trình lập dự toán, kế hoạch; tổ chức chỉ đạo và thực hiện kế hoạch; kiểm soát và đưa ra các quyết định trong quản lý kinh tế, tài chính và đánh giá kết quả hoạt động khu vực công nói chung cũng như đơn vị kế toán công nói riêng".

1. Kế toán quản trị công trong quản lý công mới và những vấn đề đặt ra

Theo Ronald W. Hilton, Giáo sư Đại học Cornell (Mỹ): "Kế toán quản trị là một bộ phận của hệ thống thông tin quản trị trong một tổ chức mà nhà quản trị dựa vào đó để hoạch định và kiểm soát các hoạt động của tổ chức".

Theo các Giáo sư đại học South Florida là Jack L. Smith; Robert M. Keith và William L. Stephens: "Kế toán quản trị là một hệ thống kế toán cung cấp cho các nhà quản trị những thông tin định lượng mà họ cần để hoạch định và kiểm soát".

Theo Luật Kế toán Việt Nam, kế toán quản trị là "việc thu thập, xử lý, phân tích và cung cấp thông tin kinh tế, tài chính theo yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính trong nội bộ đơn vị kế toán.

* Học viện Tài chính

Trách nhiệm của các nhà quản lý trong các đơn vị kế toán nói chung là điều hành và quản lý mọi hoạt động của đơn vị. Các chức năng cơ bản của nhà quản lý đều xoay quanh vấn đề ra quyết định hoạt động.

Hiện nay quản lý khu vực công thay đổi nhanh chóng đảm bảo hiệu quả hiệu lực và lý thuyết quản lý công mới đã ra đời đòi hỏi Kế toán quản trị công phải được nghiên cứu và đưa vào những lý thuyết mới nâng tầm phục vụ quản trị công mới, ở Việt Nam cũng không ngoại lệ, trong các kỳ đại hội Đảng gần đây của Việt Nam đã xuất hiện khái niệm và nội hàm của “Quản trị quốc gia”, đặc biệt là kỳ Đại hội Đảng lần XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam quản trị quốc gia được nhấn mạnh và mở rộng hơn so với các kỳ đại hội trước. Đây là một trong những nội dung trọng tâm nhằm hướng tới xây dựng một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện đại, tinh gọn và hiệu quả nhằm Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đổi mới quản trị kinh tế, cải cách hành chính và quản lý xã hội, Đổi mới quản trị nhân lực và giáo dục. với nội hàm quản trị quốc gia đòi hỏi vai trò của Kế toán quản trị công ngày càng tăng cường.

Thuật ngữ “Quản trị công mới” - NPM, là một khái niệm có tính triết lý thuộc về quản trị và được vận dụng trong công tác kế toán quản trị trên thế giới. Nội dung này thường áp dụng trong khu vực công của các quốc gia. Mô hình được sử dụng bởi một số chính phủ các nước vào những năm 1980 nhằm hiện đại hơn công tác điều hành, quản lý khu vực công mà chính phủ đang điều hành (Gruening, 1998). Từ đó, kể từ giai đoạn những năm 1980 trở về sau thì làn sóng cải cách khu vực công được diễn ra mạnh mẽ. Điều này cho thấy nhu cầu về quản trị minh bạch, có trách nhiệm và tính hữu ích của các quyết định kinh tế đã được khẳng định và ngày càng nhấn mạnh (Araujo & Filipe, 2001).

Nếu so sánh với các phương thức quản trị khác trên thế giới, thì mô hình NPM định hướng một cách cụ thể hơn, áp dụng phù hợp hơn trong công tác kế toán với kết quả đầu ra, thông qua quá trình quản trị ngân sách trong công tác kế toán. Đặc điểm cơ bản của NPM chính là tính định hướng và dẫn dắt theo thị trường, hướng đến sự hữu hiệu và hiệu quả, nỗ lực nâng cao giá trị, ứng dụng những kỹ thuật tiên tiến của khu vực tư vào hoạt động của khu vực công. Đặc điểm cụ thể của NPM theo Christopher Hood (1991) chính là 7 tính chất quan trọng sau: (1) Tăng tính chuyên nghiệp của khu vực công như sự phát triển nhanh của khu vực tư; (2) Tồn tại một chuẩn mực đánh giá thành quả hoạt động và đo lường hợp lý hơn; (3) Nhấn mạnh tính kiểm soát nội bộ về những kết quả và đầu ra trong tổ chức; (4) Phân chia một tổ chức thành nhiều bộ phận chi tiết theo đúng chức năng; (5) Tăng tính cạnh tranh trong đơn vị công, từ đó sẽ dẫn đến việc tăng chất lượng; (6) Chấp nhận điều hành và cách thức quản trị trong khu

vực tư vào đơn vị công; (7) Tăng tính kỷ luật và tính kinh tế đối với toàn bộ nguồn lực của tổ chức.

Qua đây, có thể tổng kết rằng mục tiêu chính của mô hình NPM chính là hướng đến bốn nội dung được viết tắt là QEAR là: (1) Nâng cao chất lượng (Quality) của dịch vụ và sản phẩm công cho toàn xã hội; (2) Nâng cao tính hữu hiệu và hiệu quả (Efficiency) của tổ chức trong khu vực công; (3) Nâng cao trách nhiệm giải trình và công tác kế toán (Accounting) nội bộ của đơn vị; (4) Nâng cao sự phản hồi (Response) thông tin từ các bên liên quan truyền đạt cho tổ chức.

Mô hình NPM được xem như một cách tiếp cận hiện đại về quản trị khu vực công, trong đó có một khía cạnh quan trọng chính là công tác kế toán. Những nội dung đầu tiên của NPM xuất phát từ Vương Quốc Anh trong những năm 70 của thế kỷ trước như một bước chuyển sang cách thức mới từ phương thức truyền thống về KTQT, đó là quản lý chi phí trong tổ chức công. Tuy nhiên, nếu áp dụng cách thức cũ thì những đơn vị công hoạt động không đạt được sự hiệu quả, thường xuyên không đáp ứng được mức dự toán ban đầu, chưa thể hiện sự sáng tạo trong ngân sách bởi còn nhiều tính cứng nhắc.

Từ đó, khi áp dụng mô hình NPM, các nhà khoa học khẳng định rằng, đây là việc quản trị theo hướng một doanh nghiệp mà thuật ngữ tiếng Anh gọi là Entrepreneurial Governments. Điều này giúp cho các đơn vị công không ỷ lại, không phụ thuộc vào ngân sách mà phải biết sử dụng kinh phí có được để thực thi sao cho hiệu quả là tối ưu nhất trong từng năm tài chính, thúc đẩy tính kiểm soát theo hướng vì người dân cộng đồng, tác động đến việc đo lường thành quả hoạt động dựa vào kết quả (outcomes) chứ không phải chỉ đơn giản là đầu ra (outputs) của một đơn vị. Từ đó NPM được xem là nền tảng để các đơn vị công thay đổi phù hợp với nền kinh tế, nhằm ứng dụng tốt những công cụ hiện đại hơn của kế toán quản trị trên thế giới.

Những vấn đề đặt ra cho kế toán quản trị công nói chung và kế toán quản trị hành chính sự nghiệp nói riêng

Hiện nay, sự phát triển nhanh chóng của thông tin, phương tiện kỹ thuật trong việc áp dụng vào hoạt động chuyên môn của đơn vị dẫn đến nhu cầu về thông tin càng cao của các nhà quản trị trong các đơn vị công về những hoạt động nội bộ mà họ không thể rút ra được từ các báo cáo của công tác kế toán tài chính (Koppenjan, 2015). Dựa vào thông tin của kế toán quản trị, các nhà quản trị đơn vị sẽ thuận lợi hơn trong việc tính toán, hoạch định, dự toán sau đó là đưa ra chiến lược hoạt động, điều hành phù hợp. Nếu xét trong từng bộ phận cụ thể trong đơn vị, việc quản lý các hoạt động, thu nhập của công chức viên chức, nguồn kinh phí ngân sách, chênh lệch thu chi các hoạt động, phần thặng dư thâm hụt... đang rất cần sự kiểm soát chặt chẽ.

Công tác kế toán quản trị mang đến nhiều thông tin và giúp kiểm soát các nguồn lực của tổ chức (Christensen & Leagreid, 2002). Kế toán quản trị đang trở thành một điều không thể thiếu để nhà quản trị trong các đơn vị công phát huy tối đa trong việc quản trị mà còn phục vụ cho việc đề xuất giải pháp và ra quyết định như lập kế hoạch, tổ chức phương án thực thi nhiệm vụ, giám sát các vấn đề đặt ra, cải thiện chất lượng đơn vị về công tác quản trị công nói chung và đơn vị hành chính sự nghiệp nói riêng.

2. Nội dung cơ bản của kế toán hành chính sự nghiệp

Nội dung chính Kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành được quy định cụ thể tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC, bao gồm: chứng từ kế toán, tài khoản kế toán, sổ kế toán, báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động, báo cáo tài chính; quy trình in, sắp xếp, đóng để lưu trữ tài liệu kế toán.

Kế toán HCSN hiện hành áp dụng cho các đơn vị kế toán, bao gồm:

(1) Cơ quan nhà nước (trừ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn sử dụng ngân sách cấp xã); (ii) Đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư được cơ quan có thẩm quyền cho phép áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp); (iii) Tổ chức chính trị; tổ chức chính trị - xã hội; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức, cơ quan, đơn vị khác là đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; (iv) Tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

(2) Tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao quản lý và ghi sổ kế toán tài sản kết cấu hạ tầng theo pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

(3) Các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác không phải là đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước có thể áp dụng chế độ kế toán này phù hợp với hoạt động của mình.

Với lộ trình cải cách kế toán công, kế toán Hành chính sự nghiệp hiện hành đã đưa khá nhiều các nội dung của chuẩn mực kế toán công quốc tế và chuẩn mực kế toán công Việt Nam theo nguyên tắc kế toán dồn tích và việc hướng dẫn cụ thể của chế độ này đã cho thấy Kế toán HCSN hiện hành thực hiện theo cơ sở kế toán dồn tích đầy đủ, đây là điều kiện rất tốt cho phát huy vai trò của kế toán quản trị, đưa thông tin cho quyết định về kinh tế cùng như các quyết định hoạt động, đảm bảo hiệu quả, hiệu lực.

Khi nghiên cứu nội dung cụ thể của kế toán Hành chính sự nghiệp hiện hành theo Thông tư 24/2024/TT-BTC với tư cách chuyên gia và với các nội dung nghiên cứu trước đó, tác giả đi đến kết luận là Kế toán Hành chính sự nghiệp hiện hành chưa nhấn mạnh đến kế toán quản trị, và như vậy với khung lý thuyết đã phân tích ở mục 1 của bài viết này cho thấy kế toán hành chính sự

nghiệp hiện hành đặc biệt là Kế toán quản trị còn mờ nhạt khó đáp ứng được tiến trình quả trị công mới và quản trị quốc gia, thời gian tới cần có nghiên cứu mới, giải pháp mới về kế toán quản trị trong đơn vị hành chính sự nghiệp đảm bảo mô hình quản trị công mới, và thực hiện vai trò của kế toán công trong “quản trị quốc gia”.

3. Đề xuất đổi mới kế toán quản trị trong kế toán hành chính sự nghiệp

Việt Nam đang ở kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, đặc biệt là ở “Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam” (năm 2021) với mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao; xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu.

Đề vươn mình trong kỷ nguyên đổi mới, sáng tạo, nền tài chính nước nhà thực hiện tốt chiến lược tài chính đến 2030, theo Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 21/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, với 3 đột phá:

(i) Đẩy mạnh hoàn thiện và nâng cao chất lượng thể chế tài chính đảm bảo tính đầy đủ, đồng bộ và hội nhập; thực hiện đổi mới cơ chế phân cấp quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước để đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và tính chủ động của ngân sách địa phương; cơ cấu lại ngân sách nhà nước, phát triển thị trường tài chính hiện đại, minh bạch và bền vững;

(ii) Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính cho phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh hiện đại hóa, phát triển nền tảng tài chính số trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số.

(iii) Khơi thông và phát huy tiềm lực tài chính cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; ưu tiên nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ về phục hồi và phát triển kinh tế.

Muốn thực hiện ba đột phá này cần đồng bộ các giải pháp, trong đó có giải pháp trọng yếu là đẩy nhanh và vận dụng tốt chiến lược kế toán trong đó đặc biệt là kế toán quản trị.

Trên cơ sở phân tích về Kế toán quản trị công trong quản lý công mới và những vấn đề đặt ra, những điểm yếu của kế toán quản trị trong kế toán hành chính sự nghiệp ở mục 2 của bài viết, với yêu cầu quản trị công mới trong kỷ nguyên vươn mình của Việt Nam thời gian tới, tác giả nghiên cứu và đề xuất các giải pháp trọng yếu cho kế toán quản trị công nói chung và kế toán quản trị trong kế toán hành chính sự nghiệp nói riêng như sau:

- Tập trung vào việc lựa chọn và áp dụng các mô hình lập dự toán hiện đại, sao cho không chỉ tách biệt thành những khoản mục cụ thể, mà còn có thể tính toán theo từng ngành, từng lĩnh vực trong một nền kinh tế.

- Hoạch định việc sử dụng các nguồn lực kinh tế như tài chính công và tài sản công, sao cho hướng đến sự minh bạch như một doanh nghiệp.

- Sắp xếp lại bộ máy nhân sự sao cho tăng cường được sự hiệu quả trong quá trình thực hiện các công việc được giao, tránh xảy ra tình trạng dư thừa nguồn nhân lực không phù hợp trong các khâu của đơn vị.

- Áp dụng phương thức đánh giá thành quả hoạt động một cách công bằng, không tạo ra những điều chưa phù hợp trong xác định kết quả các chương trình, các dự án, đơn hàng để tạo ra kết quả hoàn toàn thích hợp với những gì đã bỏ ra ban đầu.

Kế toán công nói chung và kế toán quản trị HCSN nói riêng cần tăng cường công khai, minh bạch và tăng trách nhiệm giải trình, xác định kết quả ngày càng nâng cao khả năng quản trị, đặc biệt là quản trị công mới, những hàm ý chính sách cần cân nhắc bao gồm:

(1) Xác định lại đối tượng khách hàng của đơn vị mình phải tiếp cận, phải phục vụ trong từng lĩnh vực cụ thể là gì. Khách hàng ở đây trong đơn vị công cần phải hiểu theo một nghĩa rộng, đó chính là người dân tham gia vào quá trình sinh hoạt cũng như các đối tượng khác có giao dịch với đơn vị. Điều này là quan trọng vì nó sẽ ảnh hưởng đến việc đánh giá hiệu quả của nhà quản trị đơn vị công bởi KTQT phải có đối tượng khách hàng rõ ràng từ đó đòi hỏi phải hoàn thiện các văn bản pháp quy của Nhà nước cũng như các quy định nội bộ từng đơn vị cần quy định cụ thể. Ví dụ như nhà hát lớn thì khi nào ghi nhận doanh thu giao dịch trao đổi, khi nào ghi nhận doanh thu giao dịch không trao đổi, vì cũng phục vụ khách hàng nhưng khi phục vụ hội thi toàn quốc hay sự kiện quốc gia thì lại là nhiệm vụ hành chính sự nghiệp cần ghi nhận là doanh thu giao dịch không trao đổi, phục vụ buổi biểu diễn của nhóm ca sỹ quốc tế thì lại là khách hàng trong cung cấp dịch vụ cần ghi nhận là doanh thu giao dịch trao đổi.

(2) Ngăn chặn các vấn đề về hệ thống kế toán có thể bị lỗi hoặc bị thất bại trong quá trình thực hiện theo các mục tiêu nội bộ đã được thiết lập. Những vấn đề phát sinh trong hệ thống thông tin kế toán không thể ảnh hưởng đến công tác kế toán tài chính mà còn gây ra những dự toán sai lệch trong công tác KTQT bởi do cùng sử dụng chung một số liệu của đơn vị.

(3) Tập trung vào việc tạo ra nguồn thu mới và hợp lý chứ không phải chỉ quan tâm đến công tác chi đối với những gì sẵn có. Thủ trưởng các đơn vị công dựa vào số liệu của kế toán tài chính để nhận định được nguồn thu và các khoản chi. Đơn vị tiến hành xem xét cơ cấu nguồn thu, chủ động phối hợp với các bộ phận để đảm bảo giữ vững ổn định nguồn thu cho đơn vị, tìm kiếm những nguồn mới.

(4) Giảm mức độ tập trung quyền lực vào bộ phận cấp cao. Thủ trưởng cần hiểu rằng, KTQT không chỉ giới hạn trong bộ phận kế toán mà là tất cả những phòng ban trong đơn vị. Nếu chỉ tập trung vào một bộ phận thì sẽ dễ dàng xảy ra sai phạm, ảnh hưởng công tác hoạch định theo chiến lược.

(5) Tăng cường chuyên môn về kế toán cho ban lãnh đạo. Đặc biệt, bên cạnh kỹ năng quản lý và điều hành theo nhiệm vụ, nhà quản trị đơn vị cũng cần hiểu biết về KTQT để có sự nhận định một cách đúng đắn và đầy đủ đối với thông tin do kế toán cung cấp về hoạt động và thành quả chuyên môn từng bộ phận.

(6) Giảm khoảng cách giữa khu vực tư và khu vực công trong số liệu của kế toán. Hầu hết các quốc gia, kế toán đã có sự kết nối chung, tạo ra một cơ sở dữ liệu để có sự đối chiếu giữa sự biến động của doanh nghiệp và ngành nghề do đơn vị công quản lý.

(7) Đưa ra khuôn khổ pháp lý cho kế toán quản trị xác định chi phí, giá thành dịch vụ công, xác định định mức kinh tế kỹ thuật, từ đó đảm bảo công khai minh bạch trong lập dự toán, kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, phù hợp với khuôn khổ ngân sách.

(8) Trong đơn vị sự nghiệp công lập, muốn tăng cường khả năng tự chủ thì vấn đề công khai minh bạch trong xác định giá thành dịch vụ, xác định giá dịch vụ công phù hợp với giá thành và các chính sách tài chính hiện hành là hết sức trọng yếu, tác giả cho rằng cần cho phép đơn vị sự nghiệp công đăng ký định mức kinh tế kỹ thuật để giám sát chi phí và giá dịch vụ công đây là một trong giải pháp trọng yếu cho phát triển kế toán quản trị đơn vị hành chính sự nghiệp thời gian tới.

Tóm lại, việc nghiên cứu thấu đáo phát triển Kế toán quản trị công nói chung và Kế toán hành chính sự nghiệp nói riêng thời gian tới đáp ứng mô hình quản trị công mới, đáp ứng chủ trương của đảng về tăng cường quản trị quốc gia, đưa Việt Nam vươn mình trong kỷ nguyên mới thì cần đồng bộ các giải pháp, những giải pháp bài viết này nghiên cứu góp phần cho mục tiêu đó. Gắn kết được kế toán công với việc áp dụng dụng NPM vào hoạt động của đơn vị thuộc khu vực công thì công tác kế toán mà đặc biệt là kế toán quản trị sẽ đạt được nhiều lợi ích về tính hữu hiệu, hiệu quả. Thời gian tới Việt Nam cần chú trọng ban hành nhiều chính sách cụ thể liên quan đến quản trị công, kế toán quản trị công.

Tài liệu tham khảo:

- Chính phủ, Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 21/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, về Chiến lược tài chính đến 2030;
Bộ Tài chính (2024), Thông tư 24/2024/TT-BTC về chế độ Kế toán Hành chính sự nghiệp;
CGMA, Những nguyên tắc kế toán quản trị toàn cầu;
Ngô Thanh Hoàng, Trương Thị Thủy (2016), Giáo trình "International public sector accounting standards", XNB Tài chính, Hà Nội;
Ngô Thanh Hoàng (2015), "Giải pháp chuyển đổi báo cáo kế toán hành chính sự nghiệp phù hợp chuẩn mực kế toán công quốc tế" - Đề tài cấp Học viện, Học viện Tài chính, Hà Nội;
Hội Kiểm toán hành chính Việt Nam - VACPA (2018), Tài liệu dịch "Những nguyên tắc kế toán quản trị toàn cầu", NXB Thanh niên, Hà Nội;
Ngô Thanh Hoàng, "Áp dụng nguyên tắc kế toán quản trị quốc tế vào khu vực công ở Việt Nam", đề tài cấp bộ, 2022, Bộ Tài chính.